

Đề bài

Em đã học bài thơ mà nhiều
người yêu thích:

Viếng lăng Bác

Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi hàng tre xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng

.....

Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.

Tháng 4/1975 – Viễn Phương

Hãy phân tích, làm rõ giá trị
của bài thơ trên.

Bài làm

Trong niềm vui lớn của đất nước ngày đại thắng 30/4/1975, mọi người chợt nhận ra một điều thiếu vắng không thể bù đắp được: không có Bác Hồ trong cuộc vui lớn này. Ôi, hơn ai hết, lẽ ra phải có Bác trong ngày họp mặt hôm nay, ngày hội mà chính Bác là người chuẩn bị, mơ ước và dõi theo nó trong hơn nửa thế kỉ của cuộc đời vĩ đại của mình. Đau nhất là nhân dân miền Nam, những người đã ao ước và đổ máu của mình cho mau chóng đến ngày gặp Bác.

Chính trong tâm trạng ấy mà nhà thơ Viễn Phương từ thành phố Sài Gòn giải phóng, thành phố Hồ Chí Minh thân yêu ra thăm lăng Bác và trở về với bài thơ *Viếng lăng Bác*. Nỗi niềm của nhà thơ chân thành và xúc động, đã bắt gặp nỗi niềm chung của nhiều người.

Viếng lăng Bác ư? Không, hình như đây chính là đến với Bác, đến thăm Bác. Bác đã mất ư? Không phải đâu, Bác đang sống, Bác đang ngủ đó mà thôi! Tưởng như Bác đang nhìn thấy mọi người từ xa, nhà thơ thắm đặt tay lên ngực mình, tự giới thiệu với Bác:

Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

Con ở miền Nam mấy tiếng ấy bao hàm một nỗi đau và một niềm tự hào. Con ở miền Nam đây Bác ơi! Miền Nam gian khổ và anh hùng, miền Nam đi trước về sau, miền Nam thành đồng Tổ quốc, miền Nam vừa chiến thắng kẻ thù hung bạo để về trong đại gia đình Việt Nam đây. Bác ơi! Con ở tự miền Nam đây Bác ơi! Miền Nam với nỗi đau mất Bác, nỗi đau không được đón từng bước chân Bác sau ngày chiến thắng đây Bác ơi!

Trong làn sương mờ của một ngày thu Hà Nội, đến với Bác, sao như được trở lại một làng quê thanh bình nào vậy.

Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Ôi hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng

Hàng tre bát ngát – hàng tre xanh xanh – hàng tre Việt Nam: hàng tre bao đời như một dấu hiệu đặc biệt Việt Nam, hàng tre trùm bóng mát rượi lên bao thế hệ cuộc đời, hàng tre mang bao phẩm chất của con người Việt Nam: dẻo dai, đoàn kết, bất khuất, kiên cường. Dấu hiệu đầu tiên ở nơi Bác đứng là một dấu hiệu Việt Nam bởi vì Bác cũng chính là một biểu tượng của Việt Nam. Bác tiêu biểu cho con người Việt Nam. Ở Bác có tất cả những gì mà con người Việt Nam từng có, cũng cái dấu hiệu xanh tươi sự sống ấy, cũng cái kiên cường *đứng thẳng hàng trong bão táp mưa sa* ấy.

Ôi! Đến với Bác không phải là đi mà là trở về nguồn cội của chính mình, trở về những tháng ngày tháng thanh bình nào đây của dân tộc muôn đời, trở về với giấc mơ nào đây mà tuổi xanh mình hằng ấp ủ. Sao lăng Bác không phải là đền đài tráng lệ rực rỡ đèn soi, rồng châu phượng phục? Mà lại chỉ là

hàng tre giản dị, quen thuộc đến như một giấc mơ vậy? Sự quen thuộc, giản dị khiến cho người ta phải ngỡ ngàng, xúc động đến rơi nước mắt.

Giờ là lúc xếp thành hàng để đi vào với Bác. Dòng người chậm chậm bước đi. Bầu trời cao lồng lộng trên lǎng. Mặt trời tỏa sáng trên lǎng. Chân bước đi mà lòng vẫn nghĩ. Nhìn trời cao mà nghĩ về Bác. Bác là ai? Bác là gì trên cõi đời này?

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lǎng

Thấy một mặt trời trong lǎng rất đỏ

Bác là một mặt trời. Cái ẩn dụ mặt trời ở đây không biết đủ để nói về Bác chưa? Chưa đâu, nếu Bác là mặt trời thì phải nhấn mạnh thêm cho rõ cái đặc tính này của vàng mặt trời ấy: rất đỏ. Cái mặt trời đang tỏa sáng trên cao kia, cái mặt trời của thiên nhiên, tượng trưng của nguồn nóng, nguồn sáng, nguồn sự sống ấy không bao giờ cũng nguyên vẹn thế đâu, không phải ngày nào cũng âm áp thế đâu!

Nhưng vàng mặt trời Bác của chúng ta thì mãi mãi đỏ thắm, mãi mãi là nguồn sưởi ấm, nguồn sáng soi đường cho con người Việt Nam, cho các thế hệ Việt Nam. Mỗi ngày con người Việt Nam hôm nay có hai mặt trời chiếu rọi, một mặt trời trên lǎng và một mặt trời trong lǎng. Một mặt trời chiếu rọi trên đường đời, một mặt trời tỏa sáng trước mặt, một mặt trời tỏa sáng tâm hồn... Như mặt trời kia, Bác thuộc về vĩnh cửu.

Cùng với mặt trời ngày ngày đi qua trên lǎng là:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...

Nhịp thơ chậm chậm như bước chân đi trong cuộc tưởng niệm mà sao câu thơ vẫn không buồn? Phải rồi. Chúng ta ra không làm cái việc tưởng niệm bình thường với Bác như với một người đã khuất. Dòng người đi đây là đang đi trong cuộc hành trình ngợi ca vinh quang của Bác và tràng hoa vinh quang này không phải được kết bằng những bông hoa bình thường như mọi tràng hoa khác trên đời đâu. Đây là tràng hoa bất tận, mà mỗi đoá hoa là hoa thật sự của đời, hoa – con người mà Bác đã tạo nên trên đất nước này trong cuộc sống bảy mươi chín mùa xuân ngắn ngủi nhưng trường cửu của Bác.

Từ bên ngoài, theo đi chậm chậm ta cùng nhà thơ đi vào trong làng với Bác. Đây là phút nghẹn ngào. Ta không còn nghĩ đến hàng tre ngoài lǎng, ta không còn nghĩ đến vàng mặt trời trên lǎng. Lúc này, trước mặt chỉ là Bác. Bác nằm trong giấc ngủ vĩnh hằng:

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim!

Nhà thơ sống sờ nhận ra nỗi đau đớn: Bác mất rồi. Nhưng Bác, con người vĩ đại giữa con người không đang trong cái chết bình thường như ta vẫn tự nghĩ theo lẽ đời. Hình như Bác đang ngủ sau một chặng đời với bảy mươi chín mùa xuân chưa hề được nghỉ ngơi. Mà hình như không phải Bác ngủ, Bác chỉ đang *nằm trong giấc ngủ* đó thôi. Canh cho sự bình yên trường cửu của giấc ngủ ấy là *một vầng trăng sáng dịu hiền*.

Nhắc đến trăng, ta chợt nhớ Bác yêu trăng biết bao! Trăng đã từng đến với Bác giữa chốn tù đầy, giữa *cảnh khuya* của núi rừng Việt Bắc, trăng đi chuyển trên thuyền ở sông Đáy khi *trung thu trăng sáng như gương, rằm xuân lồng lộng trăng soi*... Nhưng có bao giờ Bác được một lúc lòng thanh thoi để thật sự đến cùng trăng. Bởi khi thì *trong tù không rượu cũng không hoa*, khi thì *việc quân đang bận*, khi thì *nhớ thương nhi đồng*... Chỉ có bây giờ trong giấc ngủ bình yên mà thôi, Bác mới thật sự cùng trăng, để trăng cùng Bác.

Bác nằm đó, trong quan tài thủy tinh, ấy là sự thật mà lòng ta không thể nào chấp nhận được. Ta tự an ủi ta bằng lẽ thường cữu ở đời thường nhưng con tim ta lại có cái lí riêng của nó:

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim!

Một từ *nhói* của nhà thơ nói hộ ta nỗi đau đớn, nỗi đau vượt lên mọi lí lẽ, mọi lập luận của lí trí. Bác như trời xanh, Bác là mãi mãi, Bác vẫn sống trong tâm tưởng mỗi người chúng ta. Bác mãi mãi hiện diện trên mỗi phần đất, mỗi thành quả, mỗi phần tử tạo nên đất nước này. Nhưng mà Bác mất thật rồi, ta không còn có Bác trong một cuộc đời thường này. Vắng Bác, cái thiếu vắng ấy lấy gì bù đắp được?

Cuối cùng xót xa đến mấy, cuộc chia biệt cũng phải xảy ra. Để Bác nằm lại với giấc ngủ bình yên vĩnh viễn, với ánh trăng trường cửu trong lăng, mỗi người phải bước đi với cảm giác thật sự về nỗi đau mất Bác:

Mai về miền Nam thương trào nước mắt

Một tiếng *thương* của miền Nam là trọn vẹn tình cảm của người miền Nam đối với Bác. *Thương* ấy là yêu, là kính yêu, là quý trọng cả cuộc đời cao thượng và vĩ đại của Bác đã dành hết cho đất nước, cho dân. Ấy là cảm động đến xót xa vì đời sống của Bác sao mà khiêm nhường đến vậy, giản dị hi sinh đến vậy. Ấy là xót đau vì nỗi đau mất Bác. Thương, thương đến trào nước mắt, đúng là tình thương của nhân dân Việt Nam, nhân dân miền Nam đối với Bác trong giây phút này, giây phút đứng lặng trước sự vĩ đại, sự cao thượng, lòng tận tụy, hi sinh vô bờ bến kết tinh cụ thể đằng sau lớp thủy tinh trong suốt kia.

Cùng với niềm thương trào nước mắt ấy, những lời lẽ tự nguyện cũng trùng điệp dâng lên đầy ắp tâm trí:

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.

Chân bước đi mà mắt còn ngoảnh lại, không muốn rời xa, không muốn cách li. Một sức mạnh vô hình nhưng mãnh liệt níu kéo lòng ta ở lại. Ôi, giá có phép lạ thần kì để ta vĩnh viễn không mất Bác. Ước chi ta có thể biến thành những gì thân yêu quanh nơi Bác ngủ để mãi mãi được chiêm ngưỡng Bác, cuộc đời và tâm hồn Bác, để bày tỏ lòng ta với Bác. Một con chim nhỏ góp tiếng hót vui những bình minh của Bác. Một đóa hoa góp hương thơm làm thơm không gian quanh Bác. Một cây tre trong làng tre xanh xanh Việt Nam tỏa bóng mát dịu dàng của quê hương bên Bác.

Nhưng nhà thơ không thể mong ước gì hơn. Sự thật là cuộc chia li phải xảy ra, đã xảy ra. Câu thơ trầm xuống để kết thúc, ngừng lặng hoàn toàn.

Bài thơ từ ấy kết thúc những tâm sự nhà thơ đã rút ra vút cao lên. Một nỗi thương tiếc băng khuâng, những nỗi niềm tự nguyện về cuộc đời mình để xứng đáng với con người khiêm nhường và vĩ đại, người thầy, người cha, người Bác, vị lãnh tụ đã sống cuộc đời tốt bậc vẻ vang của con người, cho con người.

Viếng lăng Bác là một trong những bài thơ viết muộn màng rất lâu sau này khi chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, sau hàng nghìn bài thơ đã viết về nỗi đau mất Bác. Thế mà bài thơ vẫn tìm cho mình một tiếng nói mới. Cái mới xuất phát từ tấm lòng chân thành của nhà thơ. Nguyên nhân tạo nên thành công của bài thơ cũng chính là điều đó. Thế đấy, văn chương là chữ nghĩa nhưng trước hết là tấm lòng.